

Quyết định tái thẩm

Số: 13/2024/KDTM-TT

Ngày 24/7/2024

V/v tranh chấp Hợp đồng cho vay,
cấp tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang - Thẩm phán cao cấp;

Các thành viên: Ông Nguyễn Hải Thanh - Thẩm phán cao cấp;

Ông Vũ Minh Tuấn - Thẩm phán cao cấp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thảo Phương - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án kinh doanh, thương mại “Tranh chấp Hợp đồng cho vay, cấp tín dụng” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ; địa chỉ: Số 569 đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Quang H (Văn bản ủy quyền số 86/QĐ-DAB ngày 12/01/2015).

2. Bị đơn: Công ty TNHH P; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; người đại diện theo pháp luật là ông Khiếu Ngọc H1 - Giám đốc Công ty.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Vi Văn Q, sinh năm 1980;

3.2. Bà Tăng Thị H3, sinh năm 1981;

3.3. Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1975;

3.4. Bà Vi Thị K, sinh năm 1977;

3.5. Ông Tăng Văn B, sinh năm 1961;

3.6. Bà Trần Thị M, sinh năm 1960;

3.7. Ông Tăng Văn H4, sinh năm 1984;

3.8. Bà Tăng Thị H5, sinh năm 1988;

Đều có địa chỉ tại: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (do người đại diện) trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh B (viết tắt là Ngân hàng) có rất nhiều lần cho Công ty TNHH P (viết tắt là Công ty P) vay tiền để bổ sung vốn kinh doanh, cụ thể:

Hợp đồng vay vốn số J0024/1.2 ngày 22/11/2011, Công ty P vay Ngân hàng số tiền 700.000.000đ, thời hạn vay 36 tháng.

Hợp đồng vay vốn số H0762/1 ngày 04/02.2012, Công ty P vay Ngân hàng số tiền 600.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng.

Hợp đồng vay vốn số H0773/1 ngày 14/02/2012, Công ty P vay Ngân hàng số tiền 800.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng.

Một trong các tài sản bảo đảm cho khoản vay theo các hợp đồng tín dụng nêu trên là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 113, tờ bản đồ số 161, diện tích 3.417,1m² tại thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 20/10/2011 mang tên ông Vi Văn Q và bà Tăng Thị H3 theo Hợp đồng thế chấp số 361/NT-HĐTC ngày 17/11/2011, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện L, tỉnh Bắc Giang ngày 21/11/2011.

Do Công ty P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty P phải trả Ngân hàng số nợ còn thiếu của Hợp đồng vay số H0762/1 và H0773/1 tính đến ngày 31/10/2018 là 1.431.282.814đ (bao gồm 552.500.000đ tiền gốc, 908.782.814đ tiền lãi) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/11/2018 đến ngày Công ty P thực trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn quy định tại các hợp đồng vay vốn đã ký với Ngân hàng. Trường hợp Công ty P không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp trong đó có tài sản của ông Q, bà H3 theo Hợp đồng thế chấp số 361/NT-HĐTC ngày 17/11/2011 để thu hồi nợ.

Bị đơn là Công ty TNHH P (do người đại diện) trình bày:

Nhất trí về việc ký kết hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp, về số tiền lãi, số tiền phạt lãi Công ty P đã trả cho Ngân hàng và số tiền Công ty P còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 31/10/2018 như lời trình bày của đại diện Ngân hàng. Do hiện nay Công ty đang gặp khó khăn về kinh tế, không còn tài sản gì nên Công ty xin trả dần theo lộ trình và đồng ý tiếp tục thế chấp tài sản của bên thứ 3 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vi Văn Q và bà Tăng Thị H3 (do ông Q là đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Ông là thành viên góp vốn vào Công ty P, hiện Công ty làm ăn thua lỗ không còn tài sản gì. Khi Công ty vay tiền Ngân hàng, gia đình ông có đồng ý thế chấp tài sản của gia đình để đảm bảo cho khoản vay của Công ty như Ngân hàng trình bày là đúng. Nay gia đình ông tiếp tục thế chấp tài sản đó để đảm bảo cho việc trả nợ của Công ty.

Tại Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 06/2018/KDTM-ST ngày 31/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang quyết định:

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn P có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền còn nợ tính đến ngày 31/10/2018 là 552.500.000đ tiền gốc và 908.782.814đ tiền lãi, tổng cộng cả gốc và lãi là 1.431.282.814đ và tiền lãi suất phát sinh tiếp theo kể từ ngày 01/11/2018, theo Hợp đồng vay vốn, cấp tín dụng số H0762/1 ngày 04/02/2012 và Hợp đồng vay vốn, cấp tín dụng số H0773/1 ngày 14/02/2012 đến khi thanh toán hết nợ của hai hợp đồng.

Trường hợp Công ty TNHH P không trả được hoặc trả không hết số tiền nợ theo hai hợp đồng tín dụng nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện L xử lý tài sản bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 361/NT-HĐTC ngày 17/11/2011; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 301/NT-HĐTC ngày 18/7/2011 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 302/NT-HĐTC ngày 18/7/2011 để thu hồi nợ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Tại Báo cáo số 1023/BC-ĐNTT ngày 18/12/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét, kháng nghị theo thủ tục tái thẩm đối với Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 06/2018/KDTM-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 12/2023/KN-KDTM ngày 29/12/2023, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 06/2018/KDTM-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử tái thẩm hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm nêu trên; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giải quyết sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng Thông báo số 52-TB/UBKTHU ngày 28/10/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L, tỉnh Lạng Giang không phải là tình tiết mới làm căn cứ để kháng nghị tái thẩm quy định tại Điều 352 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, đề nghị

Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội không chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/4/2018, ông Vi Văn Th (là chú ruột của ông Vi Văn Q) trình bày, thửa đất số 113, tờ bản đồ số 161, diện tích 3.417,1m² tại thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang trước đây là đất của ông, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông ngày 08/9/2011 nhưng ông đã làm thủ tục chuyển nhượng cho vợ chồng ông Q, bà H3 để vợ chồng ông Q, bà H3 thế chấp vay tiền Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

[2] Tuy nhiên, tại Thông báo số 52-TB/UBKTHU của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L, tỉnh Bắc Giang (tài liệu do Tòa án tỉnh Bắc Giang xuất trình kèm theo Báo cáo số 1203/BC-ĐNTT ngày 18/12/2023) xác định: Hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/9/2011 từ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W099479 ngày 07/6/2002 mang tên “Hộ ông (bà) Vi Văn Th” sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên cá nhân người sử dụng đất là “Vi Văn Th” vợ là “Tăng Thị K” ngày 08/9/2011 không đảm bảo đúng quy định của pháp luật (không có giấy tờ chứng minh) là vi phạm quy định tại điểm 1, phần I, Mẫu số 02/ĐK-GCN-Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ban hành theo Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21/10/2009; sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 20/2010/TT-BTNMT ngày 22/10/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định việc thế chấp tài sản của bên thứ ba để đảm bảo cho việc vay vốn đã được các bên thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục đăng ký thế chấp nhưng tài liệu do Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang cung cấp thể hiện thực tế, quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của gia đình ông Th, bà K mặc dù chuyển nhượng cho ông Q, bà H3 vẫn do vợ chồng ông Th, bà K cùng các con quản lý, sử dụng; ông Q, bà H3 không quản lý, sử dụng đất. Quá trình sử dụng, gia đình ông Th đã phát triển nhiều tài sản trên đất. Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ hiện trạng đất có những ai đang trực tiếp quản lý, sử dụng và có những ai có quyền, lợi ích hợp pháp liên quan đến quyền sử dụng đất để từ đó có cơ sở giải quyết vụ án đúng pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự.

[4] Mặc dù, trong hợp đồng thế chấp có thể hiện về tài sản thế chấp nhưng trong hồ sơ vụ án không có biên bản xem xét, thẩm định của Ngân hàng trước khi nhận thế chấp; các tài sản thế chấp trên đất không được phản ánh đúng hiện trạng; có sự mâu thuẫn về tài sản thế chấp trên đất giữa việc thẩm định của Ngân hàng, của Tòa án và tại Báo cáo số 1023/BC-ĐNTT ngày 18/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Sự mâu thuẫn này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá khi công nhận hiệu lực của hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng với ông Q, bà H3 làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của những người liên quan đến quyền sử dụng đất trong Hộ gia đình ông Th (bao gồm Hộ ông Vi Văn Tr, Hộ ông Vi Văn S, Hộ ông Vi Văn Đ). Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Chánh

án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 06/2018/KDTM-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để giải quyết lại, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 351; Điều 352; khoản 2 Điều 356 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 12/2023/KN-KDTM ngày 29/12/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Hủy Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 06/2018/KDTM-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang về vụ án “Tranh chấp Hợp đồng cho vay, cấp tín dụng” giữa nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Đ với bị đơn là Công ty TNHH P và 08 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (kèm hồ sơ vụ án);
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu P.HCTP-VP, P.GĐKTII, HSVA, HSGĐT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Chu Thành Quang